

QUYẾT ĐỊNH  
TỔ CHỨC KỶ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;  
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 282 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 10/10/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Phạm Văn Lực, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Trần Xuân Tiến, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Phạm Công Thành, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Phạm Thành Luân, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Phạm Hồng Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Lê Thiện Hoàng, Sát hạch viên.

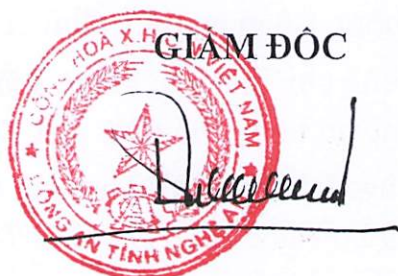
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

**Điều 3.** Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

**Điều 4.** Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).

**Đại tá Đinh Việt Dũng**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE**  
(Kèm theo Quyết định số: 7752/QĐ-CAT-PC08 ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

| TT | Họ và tên             | Ngày sinh  | Số định danh | Nơi cư trú                 | Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ | Đã có GPLX hạng | Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo |
|----|-----------------------|------------|--------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 1  | HOÀNG THỊ MINH AN     | 22/12/1989 | *****37      | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x                               |                 | 002804                                                                   |
| 2  | NGUYỄN VĂN AN         | 02/05/2002 | *****21      | P. Thành Sen, TP. Hà Tĩnh  | x                               | A1              | 001153                                                                   |
| 3  | CHU THỊ AN            | 15/02/1993 | *****95      | X. Kim Bảng, T. Nghệ An    | x                               |                 | 00293                                                                    |
| 4  | HOÀNG THỊ AN          | 29/12/1989 | *****44      | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x                               | A1              | 003732                                                                   |
| 5  | TRƯƠNG ĐẮC ANH        | 01/01/2001 | *****88      | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An   | x                               | A1              | 003705                                                                   |
| 6  | CHU ĐỨC ANH           | 20/06/2004 | *****71      | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x                               | A1              | 004947                                                                   |
| 7  | CAO THỊ MAI ANH       | 20/06/1996 | *****49      | P. Hạc Thành, T. Thanh Hóa | x                               | A1              | 00325                                                                    |
| 8  | TRƯƠNG VĂN ANH        | 25/07/1986 | *****92      | X. Xuân Bình, T. Thanh Hóa | x                               |                 | 002366                                                                   |
| 9  | NGUYỄN HUY TUẤN ANH   | 25/04/1999 | *****27      | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x                               | A1              | 001366                                                                   |
| 10 | NGUYỄN NGỌC ANH       | 09/10/1997 | *****52      | X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An   | x                               |                 | 004485                                                                   |
| 11 | LÊ VIỆT VIỆT ANH      | 13/06/2003 | *****26      | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x                               | A1              | 003754                                                                   |
| 12 | NGUYỄN THỊ LAN ANH    | 14/04/1979 | *****95      | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x                               |                 | 00185                                                                    |
| 13 | LƯƠNG THỊ VÂN ANH     | 04/07/1985 | *****75      | X. Sơn Lâm, T. Nghệ An     | x                               | A1              | 001326                                                                   |
| 14 | CHU THỊ MINH ANH      | 05/11/2002 | *****48      | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x                               | A1              | 00348                                                                    |
| 15 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH | 22/09/1994 | *****42      | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x                               | A1              | 002888                                                                   |

|    |                    |            |         |                            |   |    |        |
|----|--------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 16 | HOÀNG NGỌC ANH     | 15/07/1995 | *****93 | X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An   | x | A1 | 004414 |
| 17 | NGUYỄN VĂN BÁCH    | 18/10/1988 | *****05 | X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh    | x |    | 002970 |
| 18 | TRƯƠNG XUÂN BĂNG   | 08/03/1990 | *****96 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 001259 |
| 19 | NGUYỄN TẮT GIA BẢO | 10/05/2006 | *****44 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 006233 |
| 20 | PHẠM NGỌC BẢO      | 18/12/2006 | *****30 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 001378 |
| 21 | PHẠM ĐỨC BẢO       | 20/08/1986 | *****56 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An    | x |    | 003777 |
| 22 | LÊ GIA BẢO         | 14/04/2004 | *****30 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 00468  |
| 23 | TRẦN GIA BẢO       | 02/11/2005 | *****46 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An | x |    | 003073 |
| 24 | NGUYỄN HOÀNG BẢO   | 10/01/2003 | *****06 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 003072 |
| 25 | NGUYỄN HUY BIÊN    | 24/06/1991 | *****18 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003978 |
| 26 | HOÀNG VĂN BIÊN     | 15/08/1976 | *****80 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An    | x |    | 003987 |
| 27 | NGUYỄN SỸ BÌNH     | 05/10/1975 | *****25 | X. Anh Sơn, T. Nghệ An     | x | A1 | 005875 |
| 28 | NGUYỄN HỮU BÌNH    | 16/07/2002 | *****60 | X. Tam Hợp, T. Nghệ An     | x | A1 | 001444 |
| 29 | NGUYỄN VĂN BÌNH    | 07/09/1990 | *****90 | X. Bạch Hà, T. Nghệ An     | x |    | 003074 |
| 30 | HOÀNG VĂN BÌNH     | 01/09/1989 | *****54 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 002017 |
| 31 | CAO ĐÌNH BÌNH      | 25/03/2002 | *****71 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 004728 |
| 32 | VÕ THÁI BÌNH       | 11/02/2002 | *****48 | X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An  | x | A1 | 004853 |
| 33 | TRẦN THỊ BÔNG      | 25/08/1987 | *****13 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An    | x | A1 | 003316 |
| 34 | NGUYỄN VIỆT CẢNH   | 24/08/1996 | *****75 | X. Quan Thành, T. Nghệ An  | x | A1 | 004420 |
| 35 | HOÀNG TRỌNG CẢNH   | 02/12/1994 | *****21 | X. Hải Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 006234 |
| 36 | LƯƠNG VĂN CHAI     | 02/08/1986 | *****19 | X. Nga My, T. Nghệ An      | x | A1 | 003457 |

|    |                   |            |         |                                |   |    |        |
|----|-------------------|------------|---------|--------------------------------|---|----|--------|
| 37 | VI THỊ CHÂU       | 19/07/1980 | *****69 | X. Na Ngòi, T. Nghệ An         | x |    | 004971 |
| 38 | NGUYỄN THỊ CHÂU   | 08/06/1979 | *****10 | X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An       | x |    | 003778 |
| 39 | VƯƠNG THỊ CHÂU    | 05/02/1991 | *****75 | P. Trảng Dài, T. Đồng Nai      | x |    | 003844 |
| 40 | PHAN THỊ LINH CHI | 08/02/2001 | *****61 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An       | x |    | 003512 |
| 41 | PHẠM THỊ CHI      | 20/03/1999 | *****52 | X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An | x |    | 002920 |
| 42 | NGUYỄN THỊ CHI    | 23/02/2000 | *****05 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An        | x | A1 | 003845 |
| 43 | NGUYỄN QUỐC CHIẾN | 16/02/1980 | *****85 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An        | x | A1 | 003779 |
| 44 | NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN | 04/05/1989 | *****39 | X. Kim Bảng, T. Nghệ An        | x |    | 003846 |
| 45 | PHAN VĂN CHÍNH    | 05/02/1998 | *****28 | X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An     | x | A1 | 005946 |
| 46 | LÊ CÔNG CHỨC      | 07/12/1984 | *****14 | X. Minh Hợp, T. Nghệ An        | x |    | 003458 |
| 47 | NGUYỄN HẢI CHUNG  | 10/10/1981 | *****92 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An      | x |    | 002735 |
| 48 | NGUYỄN NGỌC CHUNG | 23/01/1979 | *****74 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An        | x |    | 003034 |
| 49 | ĐẶNG THÀNH CHUNG  | 10/10/1981 | *****11 | P. Bạch Đằng, TP. Hải Phòng    | x |    | 004306 |
| 50 | NGUYỄN BÁ CHUNG   | 06/12/1988 | *****03 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An        | x |    | 003341 |
| 51 | NGUYỄN VĂN CÔNG   | 05/05/1972 | *****44 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An        | x | A1 | 006078 |
| 52 | NGUYỄN THẾ CƯỜNG  | 02/09/1990 | *****04 | X. Bình Minh, T. Nghệ An       | x |    | 001086 |
| 53 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG  | 16/08/1995 | *****31 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An       | x | A1 | 00655  |
| 54 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG  | 17/06/2001 | *****49 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An       | x | A1 | 003425 |
| 55 | NGUYỄN HỮU CƯỜNG  | 22/09/2000 | *****12 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An      | x | A1 | 00488  |
| 56 | NGUYỄN TRỌNG ĐĂNG | 25/04/1977 | *****04 | X. Giai Lạc, T. Nghệ An        | x |    | 003780 |
| 57 | TRẦN TIẾN ĐẠT     | 17/09/2005 | *****79 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An       | x | A1 | 004995 |

|    |                     |            |         |                            |   |    |        |
|----|---------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 58 | TRẦN VĂN ĐẠT        | 09/06/2001 | *****14 | X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An   | x |    | 0098   |
| 59 | NGUYỄN THƯỢNG ĐẠT   | 06/06/1975 | *****60 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 002855 |
| 60 | NGUYỄN CÔNG ĐẠT     | 27/02/1993 | *****61 | X. Tân Kỳ, T. Nghệ An      | x |    | 002921 |
| 61 | NGUYỄN VĂN ĐIỀN     | 10/02/1977 | *****88 | X. Đức Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 001890 |
| 62 | NGUYỄN THỊ DIJU     | 12/09/2003 | *****84 | X. Quảng Châu, T. Nghệ An  | x | A1 | 00234  |
| 63 | TRẦN CÔNG ĐÔNG      | 03/06/1980 | *****94 | X. Bạch Hà, T. Nghệ An     | x |    | 003661 |
| 64 | ĐẶNG HỒNG ĐỨC       | 23/12/1973 | *****21 | X. Hải Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 001402 |
| 65 | NGUYỄN ANH ĐỨC      | 29/09/1993 | *****61 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x | A1 | 002941 |
| 66 | PHẠM XUÂN ĐỨC       | 01/08/1994 | *****36 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 004406 |
| 67 | LÊ ANH ĐỨC          | 09/11/1993 | *****82 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An   | x |    | 002716 |
| 68 | TRẦN THỊ DUNG       | 14/01/1997 | *****97 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002770 |
| 69 | TRẦN THỊ DUNG       | 28/08/1988 | *****15 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 001236 |
| 70 | PHAN THỊ DUNG       | 17/11/1978 | *****80 | X. Nghĩa Mai, T. Nghệ An   | x |    | 001051 |
| 71 | HOÀNG THỊ DUNG      | 09/07/2002 | *****52 | X. Quế Phong, T. Nghệ An   | x | A1 | 003933 |
| 72 | NGUYỄN THỊ THU DUNG | 10/10/1999 | *****53 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 002889 |
| 73 | LÊ THỊ DUNG         | 02/09/1987 | *****55 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 003756 |
| 74 | NGÔ QUANG DŨNG      | 27/04/2001 | *****54 | X. Quảng Châu, T. Nghệ An  | x | A1 | 006237 |
| 75 | NGUYỄN ĐÌNH DŨNG    | 03/10/1974 | *****40 | X. Trung Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 002395 |
| 76 | NGUYỄN TIẾN DŨNG    | 28/03/1980 | *****78 | X. Hoa Quân, T. Nghệ An    | x | A1 | 006253 |
| 77 | NGUYỄN MẠNH DŨNG    | 22/09/2003 | *****73 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003078 |
| 78 | ĐẶNG TIẾN DŨNG      | 07/03/1980 | *****53 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 003077 |

|    |                     |            |         |                           |   |    |               |
|----|---------------------|------------|---------|---------------------------|---|----|---------------|
| 79 | PHAN VĂN DŨNG       | 20/9/1990  | *****68 | X. Yên Thành, T. Nghệ An  | x |    | <b>094810</b> |
| 80 | LÊ VĂN DƯƠNG        | 15/12/1986 | *****86 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An   | x | A1 | 00842         |
| 81 | TRẦN VĂN DƯƠNG      | 25/06/1995 | *****95 | X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An  | x |    | 004179        |
| 82 | NGUYỄN VĂN DƯƠNG    | 15/05/1970 | *****18 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An  | x |    | 002890        |
| 83 | NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM | 12/05/1985 | *****37 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 006552        |
| 84 | TRẦN THỊ GIANG      | 12/01/1998 | *****39 | X. Nghĩa Đồng, T. Nghệ An | x | A1 | 002782        |
| 85 | MAI THỊ GIANG       | 10/01/1987 | *****21 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An     | x |    | 001123        |
| 86 | PHAN THỊ GIANG      | 26/05/1992 | *****32 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x | A1 | 002902        |
| 87 | HOÀNG GIANG         | 11/08/1991 | *****74 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003951        |
| 88 | TRẦN THỊ HÀ         | 24/11/1986 | *****36 | X. Môn Sơn, T. Nghệ An    | x |    | 003015        |
| 89 | NGUYỄN THỌ HÀ       | 17/04/1984 | *****27 | X. Bạch Hà, T. Nghệ An    | x |    | 002947        |
| 90 | HOÀNG THỊ HÀ        | 05/05/1992 | *****51 | X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh    | x | A1 | 001438        |
| 91 | NGUYỄN THỊ HÀ       | 04/08/1991 | *****56 | X. An Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 003503        |
| 92 | VƯƠNG THỊ HÀ        | 07/12/1992 | *****98 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An  | x |    | 003592        |
| 93 | CAO THỊ HÀ          | 20/10/1993 | *****02 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003591        |
| 94 | ĐẬU THỊ LỆ HÀ       | 07/07/1991 | *****67 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x | A1 | 003736        |
| 95 | HỒ THỊ THU HÀ       | 20/12/1988 | *****41 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An     | x |    | 003737        |
| 96 | VŨ THỊ HÀ           | 15/06/1983 | *****79 | X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An  | x |    | 003757        |
| 97 | PHẠM THỊ THANH HÀ   | 22/12/1999 | *****88 | X. Phúc Trạch, T. Hà Tĩnh | x |    | 003018        |
| 98 | TRẦN THỊ HÀ         | 20/08/2005 | *****14 | X. Kim Bảng, T. Nghệ An   | x |    | 003849        |
| 99 | TRẦN THỊ LỆ HÀI     | 20/10/1976 | *****87 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An  | x | A1 | 002891        |

|     |                    |            |         |                           |   |    |        |
|-----|--------------------|------------|---------|---------------------------|---|----|--------|
| 100 | CAO THANH HẢI      | 16/02/1988 | *****87 | X. An Châu, T. Nghệ An    | x |    | 003850 |
| 101 | ĐẶNG SON HẢI       | 01/01/1978 | *****26 | X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh   | x |    | 003695 |
| 102 | TRẦN THANH HẢI     | 11/04/1982 | *****80 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 006578 |
| 103 | NGÔ XUÂN HẢI       | 10/10/1975 | *****98 | X. Vân Tụ, T. Nghệ An     | x |    | 002445 |
| 104 | TRƯƠNG THANH HẢI   | 05/10/1980 | *****72 | X. Đông Thành, T. Nghệ An | x |    | 003758 |
| 105 | NGUYỄN THỊ HẢI     | 18/08/1997 | *****06 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003691 |
| 106 | HÀ VĂN HẢI         | 28/01/1988 | *****22 | X. Châu Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003079 |
| 107 | HỒ THỊ THU HẰNG    | 20/10/1971 | *****61 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An  | x |    | 002809 |
| 108 | PHẠM THỊ HẰNG      | 08/08/1988 | *****06 | X. Văn Hiến, T. Nghệ An   | x |    | 004769 |
| 109 | HOÀNG THỊ HẰNG     | 04/12/1997 | *****12 | X. Bình Minh, T. Nghệ An  | x |    | 004932 |
| 110 | NGUYỄN THỊ HẰNG    | 08/10/1988 | *****55 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 001859 |
| 111 | CAO THỊ HẰNG       | 27/04/1998 | *****44 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003343 |
| 112 | TRẦN THỊ HẠNH      | 03/08/1995 | *****09 | X. Minh Châu, T. Nghệ An  | x |    | 003322 |
| 113 | PHẠM THỊ HẠNH      | 10/10/2000 | *****97 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x | A1 | 003738 |
| 114 | TRẦN THỊ MINH HẠNH | 10/01/1996 | *****55 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An     | x | A1 | 003784 |
| 115 | NGUYỄN THỊ HẢO     | 15/04/1996 | *****12 | X. Minh Châu, T. Nghệ An  | x |    | 00165  |
| 116 | CAO ĐĂNG HẢO       | 03/12/2001 | *****42 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002892 |
| 117 | NGUYỄN THANH HẬU   | 13/11/1991 | *****81 | X. Nghĩa Lâm, T. Nghệ An  | x |    | 003677 |
| 118 | HỒ THỊ HẬU         | 10/05/1984 | *****40 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An  | x |    | 00360  |
| 119 | PHẠM BẢO HẬU       | 16/09/1994 | *****17 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003080 |
| 120 | TRẦN QUỐC HIẾN     | 14/02/1990 | *****25 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003739 |

|     |                       |            |         |                            |   |    |                 |
|-----|-----------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|-----------------|
| 121 | BÙI THỊ HIỀN          | 24/06/2005 | *****53 | X. Hợp Minh, T. Nghệ An    | x | A1 | 002948          |
| 122 | NGUYỄN THỊ HIỀN       | 14/11/1991 | *****86 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002637          |
| 123 | ĐẶNG VĂN HIỀN         | 12/08/1985 | *****62 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003720          |
| 124 | NGUYỄN THỊ THANH HIỀN | 10/02/1981 | *****30 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x | A1 | 005099          |
| 125 | TRẦN THỊ HIỀN         | 21/02/1998 | *****70 | X. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An   | x | A1 | 002785          |
| 126 | ĐINH THỊ HIỀN         | 05/05/2001 | *****79 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x |    | 002857          |
| 127 | HOÀNG THỊ HIỀN        | 20/03/1995 | *****93 | X. Hải Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 002893          |
| 128 | NGUYỄN THỊ HIỀN       | 10/07/1987 | *****14 | X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An   | x |    | 004949          |
| 129 | NGUYỄN THỊ HIỀN       | 16/09/1999 | *****51 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An    | x | A1 | 003344          |
| 130 | PHẠM THỊ THU HIỀN     | 15/05/1989 | *****01 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003740          |
| 131 | LƯU THỊ HIỀN          | 14/02/1981 | *****62 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An | x | A1 | 004819          |
| 132 | TRẦN THỊ HIỀN         | 02/08/1988 | *****69 | X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh   | x |    | <b>ĐT-00024</b> |
| 133 | NGUYỄN VĂN HIỆP       | 25/04/1996 | *****88 | X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh   | x | A1 | 003465          |
| 134 | NGUYỄN PHÚ HIẾU       | 18/02/1999 | *****10 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 001266          |
| 135 | LƯƠNG TRỌNG HIẾU      | 29/01/2006 | *****16 | X. Hữu Kiệm, T. Nghệ An    | x | A1 | 003224          |
| 136 | VŨ VĂN HIẾU           | 17/05/1993 | *****70 | X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An   | x |    | 003431          |
| 137 | NGUYỄN ĐĂNG HIẾU      | 12/01/1981 | *****10 | X. Đô Lương, T. Nghệ An    | x |    | 003849          |
| 138 | PHẠM TRUNG HIẾU       | 25/10/1984 | *****02 | X. Thạch Xuân, T. Hà Tĩnh  | x |    | 003345          |
| 139 | HOÀNG THỊ HOA         | 02/12/1993 | *****82 | X. Giai Lạc, T. Nghệ An    | x |    | 003346          |
| 140 | NGUYỄN VĂN HÒA        | 12/11/1997 | *****30 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An  | x | A1 | 002561          |
| 141 | PHAN VĂN HÒA          | 12/11/1994 | *****34 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An   | x |    | 004327          |

|     |                   |            |         |                            |   |    |             |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|-------------|
| 142 | LÊ THỊ HÒA        | 29/05/1997 | *****71 | X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh      | x | A1 | 002923      |
| 143 | PHAN THỊ HÒA      | 07/10/1972 | *****38 | X. Giai Lạc, T. Nghệ An    | x |    | 003347      |
| 144 | VƯƠNG ĐỨC HÒA     | 05/10/1986 | *****57 | X. Đông Hiếu, T. Nghệ An   | x |    | <b>2186</b> |
| 145 | NGUYỄN THỊ HOÀI   | 12/02/1988 | *****05 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An    | x |    | 003054      |
| 146 | LÊ THỊ NGỌC HOÀI  | 24/09/1983 | *****95 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003547      |
| 147 | NGUYỄN KHÁNH HOÀI | 04/09/1985 | *****27 | X. Tuyên Hóa, T. Quảng Trị | x | A1 | 006581      |
| 148 | NGUYỄN THỊ HOÀI   | 17/05/1988 | *****51 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An | x |    | 003917      |
| 149 | NGUYỄN THỊ HOÀNG  | 19/05/1989 | *****85 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 002841      |
| 150 | HỒ VĂN HOÀNG      | 15/11/1994 | *****60 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An  | x | A1 | 001464      |
| 151 | PHÙNG VIỆT HOÀNG  | 17/01/2004 | *****96 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x | A1 | 006232      |
| 152 | TÔ ĐỨC HOÀNG      | 28/06/2004 | *****57 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 00573       |
| 153 | LƯƠNG TRỌNG HOÀNG | 23/09/2005 | *****01 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 003936      |
| 154 | NGUYỄN SINH HOÀNG | 07/09/1992 | *****45 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x |    | 003721      |
| 155 | LÊ HUY HOÀNG      | 10/09/2004 | *****31 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 003082      |
| 156 | LÊ ĐỨC HOÀNG      | 27/10/2006 | *****21 | X. Vũ Quang, T. Hà Tĩnh    | x | A1 | 003853      |
| 157 | NGUYỄN THỊ HÒE    | 04/12/1986 | *****76 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003759      |
| 158 | NGUYỄN THỊ HỘI    | 08/08/1983 | *****13 | P. Tân Mai, T. Nghệ An     | x | A1 | 003274      |
| 159 | NGUYỄN ĐÌNH HỘI   | 04/12/1985 | *****99 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 002742      |
| 160 | LÊ CÔNG HƠN       | 15/01/2005 | *****76 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An   | x |    | 002245      |
| 161 | PHAN VĂN HỒNG     | 02/11/1994 | *****81 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 00167       |
| 162 | NGUYỄN THỊ HỒNG   | 02/12/1988 | *****23 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x |    | 006019      |

|     |                      |            |         |                            |   |    |        |
|-----|----------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 163 | NGUYỄN THỊ HỒNG      | 12/12/1994 | *****95 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002176 |
| 164 | NGUYỄN THỊ BẢNG HỒNG | 31/08/1976 | *****70 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 005437 |
| 165 | THÁI VIỆT HỒNG       | 05/10/1976 | *****15 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003083 |
| 166 | LÊ TIẾN HỢP          | 18/09/1995 | *****01 | X. Yên Xuân, T. Nghệ An    | x | A1 | 003943 |
| 167 | VÕ VĂN HÙNG          | 20/07/1988 | *****71 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 00852  |
| 168 | BÙI VĂN HÙNG         | 01/09/1990 | *****87 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x |    | 002673 |
| 169 | ĐẶNG XUÂN HÙNG       | 16/07/1992 | *****81 | X. Bình Minh, T. Nghệ An   | x |    | 004160 |
| 170 | NGUYỄN VĂN HÙNG      | 20/07/1991 | *****54 | X. Tân Phú, T. Nghệ An     | x |    | 00885  |
| 171 | VŨ VĂN HÙNG          | 10/05/1985 | *****79 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An   | x |    | 006529 |
| 172 | VŨ LÊ HÙNG           | 03/03/1993 | *****17 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An   | x | A1 | 00146  |
| 173 | TRẦN VĂN HÙNG        | 26/05/1985 | *****99 | X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An   | x |    | 001740 |
| 174 | NGUYỄN VĂN HÙNG      | 20/12/1998 | *****75 | X. Trung Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 002952 |
| 175 | HỒ THỊ HÙNG          | 02/08/1990 | *****77 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 002905 |
| 176 | HỒ THỊ HƯƠNG         | 15/06/1996 | *****56 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An   | x |    | 001037 |
| 177 | VŨ THỊ HƯƠNG         | 21/11/1988 | *****92 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An   | x |    | 002674 |
| 178 | THÁI THỊ HƯƠNG       | 28/08/1998 | *****05 | X. Tân Châu, T. Nghệ An    | x |    | 003129 |
| 179 | ĐẶNG THỊ HƯƠNG       | 22/02/1982 | *****02 | X. Mùong Xén, T. Nghệ An   | x |    | 003565 |
| 180 | PHẠM THỊ HƯƠNG       | 23/01/1992 | *****23 | X. Hải Lộc, T. Nghệ An     | x |    | 003594 |
| 181 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG     | 10/07/1988 | *****63 | X. Văn Hiến, T. Nghệ An    | x |    | 003984 |
| 182 | HOÀNG THỊ HƯƠNG      | 22/06/1986 | *****31 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 004637 |
| 183 | TRỊNH THỊ LAN HƯƠNG  | 26/06/1979 | *****81 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An   | x |    | 002154 |

|     |                    |            |         |                            |   |    |              |
|-----|--------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------------|
| 184 | ĐOÀN THỊ HƯƠNG     | 26/08/1998 | *****06 | X. Vũ Quang, T. Hà Tĩnh    | x | A1 | 003593       |
| 185 | VÕ THỊ HƯƠNG       | 22/06/1986 | *****72 | X. Quảng Châu, T. Nghệ An  | x | A1 | 003598       |
| 186 | ĐẶNG THỊ HƯƠNG     | 09/10/1977 | *****32 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003349       |
| 187 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG   | 08/03/1974 | *****65 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003760       |
| 188 | NGUYỄN THU HƯƠNG   | 20/02/1990 | *****70 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 001337       |
| 189 | NGUYỄN VĂN HƯƠNG   | 20/04/1984 | *****42 | X. Yên Trung, T. Nghệ An   | x |    | <b>10270</b> |
| 190 | BÙI THỊ HƯƠNG      | 10/12/1985 | *****82 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 003532       |
| 191 | TRẦN THỊ HƯƠNG     | 11/03/1993 | *****85 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 002861       |
| 192 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG   | 17/02/1978 | *****90 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 00797        |
| 193 | NGÔ THỊ HƯƠNG      | 13/08/1985 | *****75 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 002928       |
| 194 | LÊ THỊ HƯƠNG       | 02/02/1996 | *****62 | P. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa  | x | A1 | 004275       |
| 195 | LÊ QUỐC HUY        | 04/03/1989 | *****57 | X. Đông Thành, T. Nghệ An  | x | A1 | 004422       |
| 196 | PHÚ ĐỨC HUY        | 12/11/1999 | *****93 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An    | x | A1 | 001980       |
| 197 | NGUYỄN ĐỨC HUY     | 16/07/2004 | *****38 | X. Xuân Lâm, T. Nghệ An    | x |    | 003084       |
| 198 | NGUYỄN THỊ HUYỀN   | 02/11/2001 | *****98 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An | x | A1 | 003468       |
| 199 | HOÀNG THỊ HUYỀN    | 24/01/2000 | *****06 | X. Quan Thành, T. Nghệ An  | x | A1 | 001409       |
| 200 | TÔ THỊ HUYỀN       | 01/01/1988 | *****67 | X. Minh Hợp, T. Nghệ An    | x |    | 006415       |
| 201 | LÊ THỊ HUYỀN       | 09/12/2000 | *****25 | X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An  | x | A1 | 002096       |
| 202 | NGUYỄN THỊ HUYỀN   | 02/09/1992 | *****65 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 003945       |
| 203 | NGUYỄN THỊ HUYỀN   | 03/02/1993 | *****56 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 003350       |
| 204 | LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN | 06/10/2005 | *****94 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003761       |

|     |                   |            |         |                            |   |    |             |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|-------------|
| 205 | NGÔ THỊ MỸ HUYỀN  | 05/07/2000 | *****07 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x |    | 00572       |
| 206 | THÁI VĂN HUỠNH    | 09/11/1987 | *****75 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 003855      |
| 207 | HOÀNG CAO KHẢI    | 02/10/1993 | *****09 | X. Đức Châu, T. Nghệ An    | x |    | 003655      |
| 208 | NGUYỄN NGỌC KHANH | 20/04/1975 | *****36 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An   | x |    | 004372      |
| 209 | VŨ LÊ KHÁNH       | 22/06/1982 | *****94 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An   | x | A1 | 004399      |
| 210 | NGUYỄN MINH KHÁNH | 04/10/1992 | *****78 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 004423      |
| 211 | ĐẬU QUỐC KHÁNH    | 21/07/2003 | *****67 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003023      |
| 212 | VŨ VĂN KHIẾU      | 13/05/1987 | *****6  | X. Tây Phương, TP. Hà Nội  | x |    | 006585      |
| 213 | TRẦN VĂN KHOA     | 10/10/1970 | *****36 | X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An | x | A1 | 005177      |
| 214 | NGUYỄN ĐĂNG KHOA  | 15/11/1976 | *****18 | X. Anh Sơn, T. Nghệ An     | x |    | <b>1496</b> |
| 215 | CHU THỊ KHUYÊN    | 20/10/1993 | *****90 | X. Đức Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 002178      |
| 216 | LÊ TRUNG KIÊN     | 22/12/1994 | *****92 | X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An | x |    | 003856      |
| 217 | VI VĂN KIÊN       | 25/03/1999 | *****76 | X. Tam Thái, T. Nghệ An    | x |    | 001376      |
| 218 | HỒ SỸ KIỀU        | 02/01/1997 | *****23 | X. Quang Đông, T. Nghệ An  | x | A1 | 001273      |
| 219 | DƯƠNG XUÂN KIM    | 15/03/1948 | *****75 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 003569      |
| 220 | NGUYỄN VĂN KỶ     | 28/10/1968 | *****36 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x |    | 00477       |
| 221 | PHAN THỊ LAM      | 13/12/1985 | *****00 | X. Đông Thành, T. Nghệ An  | x |    | 002449      |
| 222 | NGUYỄN TIẾN LÂM   | 05/01/2000 | *****28 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 002355      |
| 223 | NGUYỄN THỊ LAN    | 06/07/1987 | *****21 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An   | x | A1 | 006701      |
| 224 | LÊ THỊ LAN        | 27/04/1993 | *****52 | X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An   | x | A1 | 001920      |
| 225 | HOÀNG VĂN LỊCH    | 20/12/1970 | *****18 | X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An   | x |    | 002093      |

|     |                   |            |         |                            |   |    |        |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 226 | LƯU THỊ LIÊN      | 02/09/1984 | *****64 | X. Tiên Đông, T. Nghệ An   | x |    | 004674 |
| 227 | NGUYỄN THỊ LIÊN   | 08/10/1979 | *****18 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 006533 |
| 228 | PHẠM THỊ LIÊN     | 21/06/1987 | *****36 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002614 |
| 229 | NGUYỄN THỨC LINH  | 10/05/1991 | *****69 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 001274 |
| 230 | BÙI THỊ LINH      | 20/01/1993 | *****72 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 00463  |
| 231 | TRẦN THỊ MỸ LINH  | 25/06/2003 | *****25 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 003043 |
| 232 | VÕ TÀI LINH       | 08/07/1991 | *****92 | X. Quảng Châu, T. Nghệ An  | x |    | 003656 |
| 233 | VÕ THỊ MỸ LINH    | 12/05/2003 | *****87 | X. Trung Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 002029 |
| 234 | LÊ THỊ LINH       | 28/01/2001 | *****95 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002865 |
| 235 | NGUYỄN THỊ LINH   | 26/07/1993 | *****93 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003326 |
| 236 | LÊ THỊ THÙY LINH  | 03/10/2004 | *****65 | X. Vạn An, T. Nghệ An      | x |    | 003325 |
| 237 | HOÀNG NHẬT LINH   | 18/01/2003 | *****04 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 003086 |
| 238 | TỬ HỒNG LĨNH      | 02/09/1964 | *****34 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 005734 |
| 239 | PHẠM THỊ LOAN     | 11/03/1991 | *****08 | X. Tân Châu, T. Nghệ An    | x |    | 003352 |
| 240 | LÊ THỊ LOAN       | 05/02/1979 | *****07 | X. Hương Xuân, T. Hà Tĩnh  | x |    | 003351 |
| 241 | TRỊNH THỊ LỘC     | 25/01/1981 | *****38 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x |    | 006710 |
| 242 | HỒ THỊ LONG       | 20/10/1980 | *****73 | X. Hợp Minh, T. Nghệ An    | x |    | 002846 |
| 243 | TRẦN HOÀNG LONG   | 13/03/2001 | *****45 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 002359 |
| 244 | NGUYỄN THANH LONG | 03/10/1971 | *****64 | X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh    | x |    | 003056 |
| 245 | ĐÀO THỊ LỰA       | 20/11/1991 | *****03 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 004080 |
| 246 | NGUYỄN CẢNH LUÂN  | 24/05/1989 | *****46 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 005949 |

|     |                   |            |         |                            |   |    |        |
|-----|-------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 247 | VÕ VĂN LUÂN       | 12/09/1976 | *****51 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 001411 |
| 248 | LÔ THÀNH LUÂN     | 14/06/1988 | *****97 | X. Môn Sơn, T. Nghệ An     | x | A1 | 003087 |
| 249 | NGUYỄN VĂN LUÂN   | 10/11/1986 | *****92 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x | A1 | 003088 |
| 250 | CHU THỊ LƯƠNG     | 27/10/1990 | *****45 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003386 |
| 251 | VÕ THỊ LỰU        | 28/06/1986 | *****31 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x |    | 006335 |
| 252 | HỒ THỊ LUYẾN      | 01/08/1983 | *****03 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x |    | 002908 |
| 253 | TRẦN THỊ KHÁNH LY | 04/07/1998 | *****48 | X. Nghĩa Đồng, T. Nghệ An  | x | A1 | 002791 |
| 254 | VŨ THỊ LY         | 09/12/1992 | *****07 | X. Nghĩa Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003858 |
| 255 | LÊ THỊ MINH LÝ    | 20/10/1983 | *****09 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x |    | 002030 |
| 256 | NGUYỄN THỊ LÝ     | 06/04/1983 | *****83 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An    | x | A1 | 001353 |
| 257 | PHẠM THỊ MAI      | 03/12/1992 | *****31 | X. Yên Trung, T. Nghệ An   | x |    | 002847 |
| 258 | BÙI THỊ MAI       | 10/09/1984 | *****41 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 001751 |
| 259 | NGUYỄN THỊ MAI    | 18/02/1988 | *****90 | X. Quỳnh Thắng, T. Nghệ An | x |    | 002909 |
| 260 | PHẠM THỊ MAI      | 28/02/1988 | *****65 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 003946 |
| 261 | CAO THỊ MAI       | 07/11/1991 | *****66 | X. An Châu, T. Nghệ An     | x |    | 003353 |
| 262 | LÊ THỊ THANH MAI  | 26/05/1998 | *****43 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An   | x |    | 004693 |
| 263 | THÁI THỊ MAI      | 25/04/1976 | *****58 | X. Tân Phú, T. Nghệ An     | x |    | 003911 |
| 264 | TÔ THỊ MAI        | 06/10/1988 | *****71 | X. Quan Thành, T. Nghệ An  | x |    | 003089 |
| 265 | PHAN QUỲNH MAI    | 13/01/2007 | *****44 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 003859 |
| 266 | TRỊNH XUÂN MÃN    | 22/11/1971 | *****36 | X. Đông Thành, T. Nghệ An  | x |    | 003707 |
| 267 | NGUYỄN THỊ MẶN    | 10/10/1990 | *****46 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x | A1 | 006594 |

|     |                   |            |         |                             |   |    |        |
|-----|-------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 268 | NGUYỄN VĂN MẠNH   | 27/07/1990 | *****57 | X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An | x |    | 005884 |
| 269 | NGUYỄN NGỌC MẠNH  | 11/01/1995 | *****50 | X. Vụ Bản, T. Ninh Bình     | x |    | 001275 |
| 270 | HOÀNG NĂNG MẠNH   | 10/10/1986 | *****79 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An    | x |    | 004186 |
| 271 | NGUYỄN DUY MẠNH   | 08/11/2005 | *****91 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An   | x |    | 002328 |
| 272 | PHAN THỊ MINH     | 15/01/1993 | *****14 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An    | x | A1 | 003560 |
| 273 | ĐẬU THỊ MINH      | 25/04/1985 | *****98 | X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An    | x | A1 | 003793 |
| 274 | NGUYỄN QUÝ MINH   | 12/06/1995 | *****01 | X. Kim Liên, T. Nghệ An     | x |    | 001697 |
| 275 | TRẦN ĐỨC MINH     | 30/10/2003 | *****81 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An     | x | A1 | 003058 |
| 276 | PHẠM QUANG MINH   | 21/05/1997 | *****90 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An  | x |    | 003983 |
| 277 | NGUYỄN THỊ TRÀ MY | 20/09/2006 | *****56 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An     | x |    | 003328 |
| 278 | NGUYỄN THỊ LÊ NA  | 10/08/1999 | *****52 | X. Giai Xuân, T. Nghệ An    | x | A1 | 002868 |
| 279 | TRƯƠNG THỊ NA     | 29/01/1995 | *****49 | X. Tam Thái, T. Nghệ An     | x | A1 | 006418 |
| 280 | NGUYỄN THỊ LÊ NA  | 29/07/2001 | *****55 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An  | x | A1 | 004991 |
| 281 | HỒ VĂN NAM        | 10/09/2004 | *****29 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An    | x |    | 00247  |
| 282 | HÀ ĐÌNH NAM       | 22/02/1994 | *****31 | X. Hoa Quân, T. Nghệ An     | x | A1 | 003838 |
| 283 | NGUYỄN TUẤN NAM   | 29/04/2000 | *****56 | X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An    | x | A1 | 004165 |
| 284 | NGUYỄN THỊ NGA    | 18/08/1988 | *****68 | X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh    | x |    | 001351 |
| 285 | PHẠM THÁI NGA     | 05/10/1986 | *****92 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 004841 |
| 286 | NGUYỄN THỊ NGA    | 11/05/1998 | *****25 | X. Vân Tụ, T. Nghệ An       | x |    | 003025 |
| 287 | VI THỊ QUỲNH NGA  | 12/09/1996 | *****57 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An    | x | A1 | 003354 |
| 288 | HOÀNG THỊ NGA     | 21/10/1997 | *****95 | X. An Châu, T. Nghệ An      | x |    | 003795 |

|     |                     |            |         |                            |   |    |        |
|-----|---------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 289 | TRẦN THỊ NGÀ        | 02/08/1985 | *****79 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An    | x |    | 003798 |
| 290 | NGUYỄN THỊ NGÂN     | 01/10/1991 | *****27 | X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An   | x |    | 003631 |
| 291 | TRƯỜNG THỊ NGÂN     | 21/12/1996 | *****72 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x | A1 | 003746 |
| 292 | PHÙNG THỊ NGÂN      | 11/03/2006 | *****64 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003764 |
| 293 | TRẦN THỊ NGHĨA      | 27/04/1988 | *****55 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An   | x | A1 | 003281 |
| 294 | BÙI THÁI NGHĨA      | 20/07/1986 | *****31 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 003723 |
| 295 | NGUYỄN VĂN NGỌC     | 12/11/1988 | *****06 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 00410  |
| 296 | NGUYỄN THỊ NGỌC     | 02/10/1994 | *****18 | X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An  | x |    | 002912 |
| 297 | NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC | 13/12/2004 | *****86 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 003952 |
| 298 | TRẦN KHÁNH NGUYỄN   | 24/10/2003 | *****68 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An   | x | A1 | 003371 |
| 299 | LÊ HÙNG NGUYỄN      | 15/05/1990 | *****86 | X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An    | x |    | 003765 |
| 300 | PHAN THỊ NGUYỄN     | 08/03/1992 | *****10 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003766 |
| 301 | ĐẬU THỊ NGUYỆT      | 04/06/1991 | *****23 | X. Minh Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 00176  |
| 302 | LÊ THỊ NHÂM         | 27/10/1982 | *****58 | X. Văn Hiến, T. Nghệ An    | x |    | 006687 |
| 303 | ĐÀM QUANG NHÀN      | 04/09/1974 | *****87 | X. Đông Thành, T. Nghệ An  | x |    | 003767 |
| 304 | LÔ VĂN NHÂN         | 26/12/1990 | *****73 | X. Mùong Quảng, T. Nghệ An | x |    | 006729 |
| 305 | TRỊNH THỊ NHÂN      | 10/05/1990 | *****70 | X. Như Thanh, T. Thanh Hóa | x | A1 | 003595 |
| 306 | PHẠM XUÂN NHẬT      | 19/05/1983 | *****77 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 003008 |
| 307 | ĐINH BẠT NHẬT       | 10/07/2001 | *****53 | X. Yên Trung, T. Nghệ An   | x | A1 | 00860  |
| 308 | ĐINH VĂN NHẬT       | 22/07/2005 | *****44 | X. Bình Minh, T. Nghệ An   | x | A1 | 003839 |
| 309 | TRẦN TRỌNG NHẬT     | 09/08/1979 | *****52 | X. Đức Châu, T. Nghệ An    | x |    | 006219 |

|     |                         |            |         |                             |   |    |        |
|-----|-------------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 310 | ĐINH THỊ HOÀI NHI       | 28/07/1996 | *****94 | X. Dân Hóa, T. Quảng Trị    | x | A1 | 003143 |
| 311 | NGUYỄN THỊ NHI          | 18/11/2005 | *****68 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 003800 |
| 312 | ĐẶNG THỊ DUNG NHI       | 19/03/1997 | *****19 | X. Gia Trấn, T. Ninh Bình   | x | A1 | 003799 |
| 313 | NGUYỄN THỊ NHƯ          | 27/04/1991 | *****90 | X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An    | x |    | 003801 |
| 314 | ĐINH THỊ KIM NHUNG      | 12/06/1996 | *****03 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An     | x |    | 003769 |
| 315 | LÊ THỊ NHUNG            | 15/06/1989 | *****79 | P. Trúc Lâm, T. Thanh Hóa   | x |    | 004276 |
| 316 | HOÀNG SỸ NHỰT           | 04/10/2001 | *****22 | X. Tân Châu, T. Nghệ An     | x | A1 | 003840 |
| 317 | NGUYỄN THỊ OANH         | 15/05/1985 | *****19 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An     | x | A1 | 002913 |
| 318 | NGUYỄN VĂN PHÁT         | 30/04/1991 | *****33 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An     | x |    | 003803 |
| 319 | LÊ QUỐC PHI             | 07/11/1993 | *****59 | X. Tân Kỳ, T. Nghệ An       | x | A1 | 003484 |
| 320 | DƯƠNG ĐỨC PHONG         | 16/01/1989 | *****71 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An   | x |    | 00411  |
| 321 | LÊ VĂN PHONG            | 02/10/2003 | *****27 | X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An    | x |    | 004403 |
| 322 | NGUYỄN VĂN PHONG        | 10/07/1975 | *****98 | X. Bình Minh, T. Nghệ An    | x |    | 005865 |
| 323 | THÁI HOÀNG PHÚ          | 31/10/2005 | *****74 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An    | x |    | 002647 |
| 324 | NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG | 28/08/1996 | *****53 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An   | x | A1 | 002873 |
| 325 | TRẦN ĐỨC PHƯƠNG         | 12/05/1990 | *****17 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An    | x |    | 003862 |
| 326 | HOÀNG NGỌC PHƯƠNG       | 24/08/1997 | *****26 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 003094 |
| 327 | THẠCH VŨ QUÂN           | 20/01/1999 | *****28 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An    | x |    | 004207 |
| 328 | NGUYỄN VĂN QUÂN         | 20/11/2001 | *****01 | X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An | x | A1 | 00923  |
| 329 | NGUYỄN VĂN QUÂN         | 02/07/1985 | *****27 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An     | x | A1 | 003356 |
| 330 | DƯƠNG VĂN QUÂN          | 08/01/2007 | *****71 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An  | x |    | 003804 |

|     |                    |            |         |                            |   |    |              |
|-----|--------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------------|
| 331 | NGUYỄN SINH QUÂN   | 21/02/1992 | *****87 | X. Yên Trung, T. Nghệ An   | x |    | 003990       |
| 332 | LÊ TIẾN QUANG      | 19/12/1995 | *****82 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 002988       |
| 333 | HỒ VĂN QUANG       | 06/05/1993 | *****53 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An   | x | A1 | 003445       |
| 334 | PHẠM MINH QUANG    | 28/11/2000 | *****22 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003095       |
| 335 | HỒ VĂN QUANG       | 21/01/2006 | *****13 | X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An   | x | A1 | 003444       |
| 336 | NGUYỄN ĐÌNH QUỐC   | 13/07/1990 | *****87 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 004234       |
| 337 | LÊ XUÂN QUÝ        | 10/11/1995 | *****40 | X. Đông Kinh, T. Hà Tĩnh   | x | A1 | 002376       |
| 338 | PHAN THỊ NHƯ QUỲNH | 16/11/1996 | *****43 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An   | x | A1 | 002251       |
| 339 | PHAN THỊ QUỲNH     | 08/08/1997 | *****68 | X. Bình Minh, T. Nghệ An   | x |    | 004167       |
| 340 | NGUYỄN THỊ QUỲNH   | 07/03/2002 | *****05 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 003225       |
| 341 | ĐẬU NHƯ QUỲNH      | 01/11/2003 | *****94 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002876       |
| 342 | TẠ THỊ QUỲNH       | 03/05/1996 | *****71 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An   | x |    | 002878       |
| 343 | NGUYỄN BÁ SANG     | 12/02/1992 | *****01 | X. Vân Du, T. Nghệ An      | x |    | 003047       |
| 344 | NGUYỄN KHẮC SAO    | 13/06/1996 | *****43 | X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An   | x |    | 004293       |
| 345 | HỒ HỮU SÁU         | 19/08/1976 | *****85 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An   | x |    | 001133       |
| 346 | NGUYỄN ĐỨC SƠN     | 18/02/2001 | *****21 | X. Quảng Châu, T. Nghệ An  | x | A1 | 003409       |
| 347 | TRẦN VĂN SƠN       | 22/05/1985 | *****79 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An   | x |    | 006091       |
| 348 | MAI HỒNG SƠN       | 01/02/1969 | *****76 | X. Đô Lương, T. Nghệ An    | x |    | <b>21923</b> |
| 349 | ĐẬU HỒNG SONG      | 15/03/1981 | *****89 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 002959       |
| 350 | PHAN THỂ SONG      | 04/01/1990 | *****24 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003335       |
| 351 | VŨ VĂN SỰ          | 11/03/1997 | *****77 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003411       |

|     |                    |            |         |                           |   |    |        |
|-----|--------------------|------------|---------|---------------------------|---|----|--------|
| 352 | NGÔ THỊ TÂM        | 05/06/1993 | *****35 | X. Đức Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 002706 |
| 353 | NGUYỄN HỮU TÂM     | 12/02/1987 | *****66 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An   | x |    | 003063 |
| 354 | ĐẶNG QUANG TÂM     | 08/08/1977 | *****34 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 003940 |
| 355 | NGUYỄN THỊ TÂM     | 05/07/1989 | *****30 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003357 |
| 356 | NGÔ THỊ THẨM       | 05/06/1984 | *****49 | X. Đông Thành, T. Nghệ An | x |    | 004303 |
| 357 | VĂN HUY THẮNG      | 01/01/1976 | *****37 | P. Tân Mai, T. Nghệ An    | x | A1 | 005646 |
| 358 | PHẠM LONG THẮNG    | 16/06/1986 | *****90 | X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An  | x |    | 003711 |
| 359 | BÙI HUỲNH THẮNG    | 02/11/2002 | *****20 | X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh  | x |    | 003097 |
| 360 | NGUYỄN TRỌNG THẮNG | 11/02/1992 | *****63 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x | A1 | 003864 |
| 361 | NGUYỄN ĐỨC THẮNG   | 27/06/1993 | *****05 | X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh  | x | A1 | 003863 |
| 362 | LÊ ĐÔN THANH       | 06/06/1998 | *****22 | X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An  | x |    | 00758  |
| 363 | LÊ THỊ THANH       | 14/06/1986 | *****83 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An  | x |    | 003303 |
| 364 | ĐẬU THỊ THANH      | 20/07/1988 | *****20 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 002992 |
| 365 | TRẦN THỊ THANH     | 13/07/1990 | *****15 | X. Quan Thành, T. Nghệ An | x |    | 006594 |
| 366 | NGUYỄN THỊ THANH   | 10/05/1998 | *****83 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An   | x |    | 002098 |
| 367 | NGUYỄN HỮU THANH   | 14/04/1978 | *****00 | X. Hợp Minh, T. Nghệ An   | x | A1 | 003304 |
| 368 | NGUYỄN GIANG THANH | 20/02/1976 | *****71 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 003865 |
| 369 | NGUYỄN VĂN THÀNH   | 20/12/1977 | *****68 | P. Hoàng Mai, T. Nghệ An  | x |    | 002593 |
| 370 | TRẦN VĂN THÀNH     | 02/01/2001 | *****79 | P. Vinh Hưng, T. Nghệ An  | x | A1 | 00474  |
| 371 | NGUYỄN VĂN THÀNH   | 10/10/1992 | *****06 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An  | x | A1 | 005968 |
| 372 | TRẦN CÔNG THÀNH    | 10/11/1986 | *****42 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An | x |    | 003980 |

|     |                        |            |         |                            |   |    |        |
|-----|------------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 373 | NGUYỄN XUÂN THÀNH      | 12/09/1993 | *****01 | X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh    | x |    | 003473 |
| 374 | ĐÀO THỊ THẢO           | 05/08/1992 | *****99 | X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An   | x |    | 002880 |
| 375 | PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO   | 28/10/2003 | *****30 | X. Tân Châu, T. Nghệ An    | x |    | 003359 |
| 376 | NGUYỄN THỊ THẢO        | 16/12/1995 | *****60 | X. Trường Lưu, T. Hà Tĩnh  | x |    | 003358 |
| 377 | NGÔ THỊ THI            | 14/04/1987 | *****81 | X. An Châu, T. Nghệ An     | x |    | 003606 |
| 378 | LÊ QUỐC THOAN          | 30/05/1985 | *****82 | X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh    | x |    | 003065 |
| 379 | NGÔ THỊ THƠM           | 07/06/1986 | *****54 | X. Quỳnh Thắng, T. Nghệ An | x |    | 003772 |
| 380 | HỒ SỸ THÔNG            | 10/06/1982 | *****49 | X. Quang Hưng, T. Hưng Yên | x |    | 003953 |
| 381 | HOÀNG VĂN THÔNG        | 13/01/1989 | *****28 | X. Kim Bảng, T. Nghệ An    | x |    | 003866 |
| 382 | NGUYỄN THỊ HOÀI THU    | 10/08/1991 | *****34 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003942 |
| 383 | TRẦN THỊ MINH THUẬN    | 29/08/2002 | *****14 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x | A1 | 004583 |
| 384 | NGUYỄN THỊ THUẬN       | 26/04/1982 | *****17 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003012 |
| 385 | NGUYỄN THỊ THƯƠNG      | 20/09/1990 | *****06 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x | A1 | 004789 |
| 386 | NGUYỄN THỊ THƯƠNG      | 22/07/1990 | *****29 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 004653 |
| 387 | NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG | 08/10/1999 | *****48 | X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh     | x |    | 002895 |
| 388 | LÊ THỊ THƯƠNG          | 02/01/2000 | *****47 | X. An Châu, T. Nghệ An     | x | A1 | 003098 |
| 389 | VŨ NGỌC THƯỜNG         | 10/06/1982 | *****88 | X. Tam Thái, T. Nghệ An    | x | A1 | 004190 |
| 390 | NGUYỄN THỊ THÚY        | 20/11/1995 | *****59 | X. Kim Bảng, T. Nghệ An    | x |    | 002882 |
| 391 | PHẠM THỊ THÚY          | 09/02/1992 | *****69 | X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An | x |    | 003774 |
| 392 | CAO THỊ THU THỦY       | 01/07/1984 | *****25 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An    | x |    | 002917 |
| 393 | TRẦN THỊ BÍCH THỦY     | 27/07/1965 | *****02 | X. Đức Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 00465  |

|     |                        |            |         |                            |   |    |        |
|-----|------------------------|------------|---------|----------------------------|---|----|--------|
| 394 | NGUYỄN THỊ THỦY        | 23/06/1978 | *****24 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An   | x |    | 003631 |
| 395 | HỒ THỊ THỦY            | 01/05/1982 | *****20 | X. Văn Hiến, T. Nghệ An    | x |    | 006226 |
| 396 | LÝ THỊ THỦY            | 30/03/1982 | *****89 | X. Quỳnh Thắng, T. Nghệ An | x |    | 003775 |
| 397 | LƯƠNG VĂN THUYỀN       | 06/06/1988 | *****17 | X. Châu Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003725 |
| 398 | NGUYỄN TIẾN THUYẾT     | 13/02/1995 | *****6  | X. Hát Môn, TP. Hà Nội     | x | A1 | 004391 |
| 399 | NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN   | 02/07/1995 | *****17 | P. Cửa Lò, T. Nghệ An      | x | A1 | 002896 |
| 400 | LƯU DANH TIÊN          | 28/06/2006 | *****90 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 003031 |
| 401 | BÙI NGỌC TIẾN          | 06/11/1998 | *****10 | P. Tây Hiếu, T. Nghệ An    | x |    | 003868 |
| 402 | NGUYỄN THỊ TÍNH        | 08/07/1994 | *****64 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x | A1 | 003491 |
| 403 | TÔN THỊ TÌNH           | 27/01/1999 | *****81 | X. Lam Thành, T. Nghệ An   | x | A1 | 002931 |
| 404 | LÔ THỊ TÌNH            | 30/10/2001 | *****00 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An  | x |    | 003961 |
| 405 | NGUYỄN HỮU TOÀN        | 01/07/1988 | *****93 | X. Anh Sơn, T. Nghệ An     | x |    | 006254 |
| 406 | NGUYỄN HỮU TOÀN        | 24/03/1983 | *****45 | X. Nghi Lộc, T. Nghệ An    | x |    | 003694 |
| 407 | NGUYỄN THỊ TRÀ         | 17/01/2000 | *****41 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An | x |    | 002885 |
| 408 | LÊ THỊ TRÀ             | 13/04/1990 | *****37 | X. Hải Châu, T. Nghệ An    | x |    | 004214 |
| 409 | ĐINH THỊ THANH TRÀ     | 04/02/1996 | *****93 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x | A1 | 003336 |
| 410 | TRẦN THỊ HUYỀN TRANG   | 11/04/2004 | *****69 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An  | x |    | 006038 |
| 411 | TRẦN THỊ THÙY TRANG    | 05/01/2003 | *****10 | X. Cam Hồng, T. Quảng Trị  | x | A1 | 00344  |
| 412 | LÊ THỊ TRANG           | 04/03/1997 | *****51 | X. Bích Hào, T. Nghệ An    | x | A1 | 006389 |
| 413 | NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG | 02/09/1990 | *****36 | X. An Châu, T. Nghệ An     | x |    | 005868 |
| 414 | NGUYỄN THỊ TRANG       | 23/08/2001 | *****42 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An    | x | A1 | 00650  |

|     |                       |            |         |                           |   |    |        |
|-----|-----------------------|------------|---------|---------------------------|---|----|--------|
| 415 | HOÀNG THỊ HUYỀN TRANG | 06/04/1987 | *****48 | P. Thành Vinh, T. Nghệ An | x |    | 002898 |
| 416 | PHẠM THỊ TRANG        | 15/04/1991 | *****89 | P. Định Công, TP. Hà Nội  | x |    | 003939 |
| 417 | TRƯƠNG THỊ TRANG      | 04/03/1997 | *****22 | X. Minh Châu, T. Nghệ An  | x |    | 002933 |
| 418 | TRẦN THỊ TRANG        | 06/09/1993 | *****35 | X. Hùng Châu, T. Nghệ An  | x |    | 003361 |
| 419 | PHAN VĂN TRẮNG        | 26/07/1990 | *****51 | X. Cát Ngan, T. Nghệ An   | x | A1 | 005619 |
| 420 | VÕ DUY TRÍ            | 16/08/1993 | *****66 | X. Bình Minh, T. Nghệ An  | x | A1 | 004172 |
| 421 | ĐẬU CÔNG TRIỀU        | 08/11/2000 | *****74 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An  | x | A1 | 004396 |
| 422 | TRẦN VĂN TRỊNH        | 10/07/1995 | *****70 | X. Tân Châu, T. Nghệ An   | x |    | 004404 |
| 423 | TRẦN VĂN TRUNG        | 14/10/1973 | *****53 | X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh    | x |    | 006732 |
| 424 | NGUYỄN VĂN TRƯỜNG     | 28/11/1985 | *****58 | X. Yên Trung, T. Nghệ An  | x | A1 | 003842 |
| 425 | NGUYỄN DƯ TRƯỜNG      | 14/02/1997 | *****09 | X. Cam Hồng, T. Quảng Trị | x | A1 | 001359 |
| 426 | LÊ VĂN TRƯỜNG         | 06/10/1985 | *****74 | X. Kim Liên, T. Nghệ An   | x | A1 | 006093 |
| 427 | HÀ XUÂN TRƯỜNG        | 26/02/1990 | *****32 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An | x |    | 002393 |
| 428 | NGUYỄN VĂN TRUYỀN     | 03/01/1991 | *****97 | X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An  | x |    | 004192 |
| 429 | PHẠM THỊ TÚ           | 14/08/1996 | *****97 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 001421 |
| 430 | NGUYỄN MẠNH TÚ        | 20/12/1991 | *****56 | X. Giai Lạc, T. Nghệ An   | x |    | 002994 |
| 431 | NGUYỄN VĂN TÚ         | 08/08/1977 | *****89 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An   | x |    | 00467  |
| 432 | PHAN ĐĂNG TÚ          | 19/07/1994 | *****19 | X. Tam Đồng, T. Nghệ An   | x |    | 002088 |
| 433 | ĐẶNG THỊ CẨM TÚ       | 18/03/1999 | *****90 | X. Con Cuông, T. Nghệ An  | x | A1 | 002831 |
| 434 | PHÚ THỊ NGỌC TÚ       | 28/02/1991 | *****68 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An   | x |    | 002832 |
| 435 | NGUYỄN TRỌNG TÚ       | 25/08/1964 | *****06 | X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An | x |    | 002918 |

|     |                    |            |         |                                |   |    |        |
|-----|--------------------|------------|---------|--------------------------------|---|----|--------|
| 436 | PHẠM NGUYỄN CẨM TÚ | 28/10/2000 | *****18 | X. Quế Phong, T. Nghệ An       | x | A1 | 002935 |
| 437 | NGUYỄN THỊ TÚ      | 07/08/1999 | *****76 | X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh       | x | A1 | 002934 |
| 438 | NGÔ SỸ TÚ          | 19/06/1990 | *****01 | X. Đức Châu, T. Nghệ An        | x |    | 004743 |
| 439 | NGUYỄN NHƯ TUẤN    | 01/01/1974 | *****88 | X. Yên Xuân, T. Nghệ An        | x |    | 002833 |
| 440 | ĐẬU ANH TUẤN       | 22/02/1985 | *****96 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An      | x |    | 003618 |
| 441 | TRẦN QUANG TUẤN    | 30/06/1992 | *****91 | P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An       | x |    | 003633 |
| 442 | HÀ HUY TUẤN        | 15/02/1989 | *****78 | X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An      | x | A1 | 001476 |
| 443 | LÊ XUÂN TUẤN       | 21/01/1997 | *****44 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An        | x |    | 003843 |
| 444 | MAI ANH TUẤN       | 08/09/2006 | *****44 | X. Yên Thành, T. Nghệ An       | x |    | 003204 |
| 445 | MOONG VĂN TUẤN     | 05/08/1979 | *****36 | X. Chiêu Lưu, T. Nghệ An       | x |    | 001748 |
| 446 | NGUYỄN VĂN TUẤN    | 22/07/1996 | *****78 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An        | x | A1 | 003362 |
| 447 | NGUYỄN VĂN TÙNG    | 20/02/1984 | *****56 | P. Hạnh Thông, TP. Hồ Chí Minh | x |    | 004910 |
| 448 | NGUYỄN HỮU TƯỜNG   | 16/02/1985 | *****32 | P. Vinh Lộc, T. Nghệ An        | x |    | 003051 |
| 449 | NGUYỄN THỊ TUYẾN   | 17/09/1988 | *****33 | X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An       | x |    | 006141 |
| 450 | NGŨ DUY TUYẾN      | 09/10/1982 | *****14 | X. Đức Châu, T. Nghệ An        | x |    | 002714 |
| 451 | HỒ THỊ TUYẾT       | 21/02/1986 | *****30 | X. Đại Đồng, T. Nghệ An        | x |    | 003070 |
| 452 | LÊ THỊ TUYẾT       | 14/04/1995 | *****11 | X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh       | x | A1 | 003313 |
| 453 | ĐẶNG THỊ TUYẾT     | 02/04/1991 | *****31 | X. An Châu, T. Nghệ An         | x |    | 003339 |
| 454 | ĐINH THỊ TUYẾT     | 30/03/1995 | *****80 | X. Tân Châu, T. Nghệ An        | x |    | 003949 |
| 455 | LÊ THỊ VÂN         | 25/05/1990 | *****22 | X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An       | x |    | 006660 |
| 456 | HỒ THỊ VÂN         | 25/01/1999 | *****17 | X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An       | x |    | 002937 |

|     |                     |            |         |                                |   |    |        |
|-----|---------------------|------------|---------|--------------------------------|---|----|--------|
| 457 | ĐẶNG THỊ VÂN        | 05/02/1986 | *****21 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An        | x |    | 003363 |
| 458 | NGUYỄN THỊ VÂN      | 12/07/1995 | *****72 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An        | x | A1 | 003753 |
| 459 | LÊ THỊ VÂN          | 15/09/1999 | *****18 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An     | x |    | 003811 |
| 460 | NGUYỄN THỊ VÂN      | 30/10/1995 | *****12 | X. Văn Kiều, T. Nghệ An        | x | A1 | 003100 |
| 461 | NGUYỄN CẢNH VÂN     | 20/07/1980 | *****11 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An     | x |    | 00870  |
| 462 | CHU VĂN VIÊN        | 24/10/1992 | *****11 | X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An       | x |    | 003211 |
| 463 | LƯƠNG ĐỨC VIỆT      | 02/03/1992 | *****71 | P. Vinh Phú, T. Nghệ An        | x |    | 003981 |
| 464 | ĐINH TRỌNG VIỆT     | 05/02/1997 | *****25 | X. Đông Thành, T. Nghệ An      | x | A1 | 003477 |
| 465 | NGUYỄN VĂN VINH     | 17/07/2002 | *****51 | X. Vạn An, T. Nghệ An          | x | A1 | 006714 |
| 466 | ĐINH VĂN VINH       | 26/04/1971 | *****73 | X. Tân Châu, T. Nghệ An        | x |    | 003954 |
| 467 | VI VĂN VỌNG         | 08/01/1979 | *****18 | X. Nga My, T. Nghệ An          | x | A1 | 003871 |
| 468 | LÊ VĂN VƯỢNG        | 31/08/2000 | *****96 | X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An | x | A1 | 003812 |
| 469 | TRẦN THỊ THANH XUÂN | 24/09/1990 | *****85 | P. Trường Vinh, T. Nghệ An     | x |    | 006352 |
| 470 | VÕ THỊ THU XUÂN     | 13/01/1997 | *****09 | X. Đông Lộc, T. Nghệ An        | x |    | 006463 |
| 471 | NGUYỄN ĐÌNH YÊN     | 20/01/1992 | *****04 | X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An  | x | A1 | 00872  |
| 472 | NGUYỄN THỊ YÊN      | 28/08/1993 | *****04 | X. Phúc Lộc, T. Nghệ An        | x |    | 003340 |
| 473 | PHAN THỊ YÊN        | 06/06/1986 | *****93 | X. Kim Bảng, T. Nghệ An        | x | A1 | 003873 |
| 474 | PHAN THỊ YẾN        | 20/01/1991 | *****77 | X. Đông Hiếu, T. Nghệ An       | x |    | 005119 |
| 475 | NGUYỄN THỊ YẾN      | 20/02/1985 | *****89 | X. Diễn Châu, T. Nghệ An       | x |    | 003639 |